

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 30-KH/TU ngày 25 tháng 7 năm 2016 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 02-KL/TW ngày 26 tháng 4 năm 2016 của Ban Bí thư Trung ương về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

Thực hiện Kế hoạch số 30-KH/TU ngày 25 tháng 7 năm 2016 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 02-KL/TW ngày 26 tháng 4 năm 2016 của Ban Bí thư Trung ương về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Quán triệt và triển khai cụ thể hóa Kế hoạch số 30-KH/TU ngày 25 tháng 7 năm 2016 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 02-KL/TW ngày 26 tháng 4 năm 2016 của Ban Bí thư Trung ương về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

- Đưa công tác bảo vệ môi trường thành một trong những nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên trong chương trình hành động, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành; tạo sự hưởng ứng, đồng thuận của toàn xã hội;

- Phối hợp chặt chẽ và phát huy sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân trong tỉnh tham gia giữ gìn, bảo vệ môi trường hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.

2. Yêu cầu: Xác định công tác bảo vệ môi trường là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, bảo đảm phát triển bền vững kinh tế - xã hội của tỉnh nên Kế hoạch phải được triển khai thực hiện kịp thời, đồng bộ, có sự gắn kết, lồng ghép với các chương trình, dự án, kế hoạch bảo vệ môi trường khác. Các đơn vị được giao nhiệm vụ phải chủ động, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai nhiệm vụ tại Kế hoạch có hiệu quả.

II. MỤC TIÊU, CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu:

- Ngăn ngừa, hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm, suy thoái môi trường. Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý về bảo vệ môi trường, chú trọng công tác kiểm

tra, giám sát và thông tin về chất lượng môi trường. Bảo tồn đa dạng sinh học, ngăn chặn có hiệu quả sự suy thoái của các hệ sinh thái, suy giảm các loài;

- Đảm bảo sự hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển bền vững, thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu môi trường trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Các chỉ tiêu cụ thể đến năm 2020:

- Nâng độ che phủ rừng lên 50%;
- Nâng diện tích đất cây xanh tại thành phố Phan Rang - Tháp Chàm đạt 10 m²/người; các thị trấn đạt 5 m²/người và diện tích vườn hoa tại thành phố Phan Rang - Tháp chàm đạt 2,5 m²/người;
- Nâng tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 95%;
- Số hộ nông thôn có hố xí hợp vệ sinh đạt 85%;
- Phấn đấu nâng tỷ lệ rác thải đô thị được thu gom và xử lý đạt 100%;
- 80% số xã được thu gom và xử lý rác thải;
- Quản lý và xử lý chất thải công nghiệp nguy hại, chất thải y tế đạt 100%;
- 80% khu vực công cộng, các trục đường liên xã, liên thôn và các trục đường chính nội đồng được trồng cây xanh;
- Tiếp tục duy trì và bảo vệ môi trường nước sông Cái đạt quy chuẩn về chất lượng nước mặt loại A;
- Không để phát sinh các cơ sở gây ô nhiễm môi trường.

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Xác định bảo vệ môi trường là yêu cầu xuyên suốt trong quá trình phát triển, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, cộng đồng, doanh nghiệp và nhân dân. Chính quyền và các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội các cấp tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền các Nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ môi trường. Thu hút các dự án đầu tư phải bảo đảm các yêu cầu về bảo vệ môi trường; không cho phép đầu tư vào các loại hình sản xuất, sử dụng công nghệ sản xuất lạc hậu có nguy cơ gây ô nhiễm.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp chịu trách nhiệm toàn diện về công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn, coi đây là nhiệm vụ cần tập trung, ưu tiên trong chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Để xảy ra ô nhiễm môi trường nghiêm trọng ở đâu thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân ở đó phải chịu trách nhiệm.

3. Tổ chức điều tra, đánh giá, phân loại và xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý các nguồn nước thải có lưu lượng từ 200 m³/ngày đêm trở lên và đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguồn nước thải này.

4. Xây dựng hệ thống quan trắc, cảnh báo về môi trường tại các dự án có nguồn nước thải lớn và nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao, các khu vực tập trung nhiều nguồn thải, khu vực nhạy cảm về môi trường.

5. Tăng cường công tác thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường; rà soát báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, các công trình biện pháp bảo vệ môi trường của các dự án đầu tư, nhất là các dự án lớn có nguy cơ cao tác động xấu đến môi trường để điều chỉnh kịp thời.

6. Đảm bảo các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp khi đi vào hoạt động đều có hệ thống xử lý nước thải tập trung; buộc các cơ sở sản xuất có quy mô xả nước thải lớn lắp đặt ngay các thiết bị kiểm soát, giám sát hoạt động xả thải theo quy định của pháp luật và truyền số liệu trực tiếp về Sở Tài nguyên và Môi trường.

7. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường tại các dự án đầu tư sau thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường.

8. Tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức, trách nhiệm về bảo vệ môi trường của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và nhân dân. Chú ý yếu tố môi trường, phát triển kinh tế xanh, bền vững trong phát triển kinh tế. Hướng đến hình thành thói quen ứng xử thân thiện với môi trường.

9. củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường. Chú trọng nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường từ cấp tỉnh đến cấp xã.

10. Tiếp tục rà soát, cụ thể hóa các văn bản pháp quy để thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường. Nâng cao năng lực cụ thể hóa các văn bản pháp quy về đổi mới cơ chế bảo vệ môi trường theo hướng bám sát thực tiễn, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, tránh chồng chéo; phòng ngừa và kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm; quản lý chất thải; bảo tồn đa dạng sinh học,... đáp ứng yêu cầu của giai đoạn phát triển mới và phù hợp với xu thế hội nhập quốc tế.

11. Tăng cường đầu tư và sử dụng đúng mục đích, phát huy hiệu quả nguồn chi thường xuyên từ ngân sách cho sự nghiệp môi trường. Kết hợp tăng chi từ ngân sách nhà nước với đa dạng hóa các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước cho bảo vệ môi trường. Thực hiện xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường, khuyến khích phát triển các dịch vụ thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải với sự tham gia của mọi thành phần kinh tế. Thực hiện nguyên tắc "Người gây ô nhiễm phải trả tiền" và "Người hưởng lợi từ môi trường phải trả chi phí", coi đây là giải pháp mang tính đột phá để huy động nguồn lực từ xã hội, giảm gánh nặng từ nguồn ngân sách nhà nước.

12. Chú trọng nghiên cứu khoa học, thúc đẩy đổi mới công nghệ sản xuất và phát triển công nghệ môi trường; hạn chế phát triển mới và giảm dần các hoạt động kinh tế tiêu tốn nhiều năng lượng, tài nguyên và gây ô nhiễm môi trường.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh:

- Tổ chức tuyên truyền, vận động để các tầng lớp nhân dân trong tỉnh hiểu rõ ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác bảo vệ môi trường; từ đó tích cực tham gia các hoạt động giữ gìn vệ sinh môi trường, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và đa

dạng sinh học; đồng thời đổi mới phương thức hoạt động để nâng cao chất lượng các chiến dịch, phong trào, cuộc vận động cộng đồng tham gia bảo vệ môi trường;

- Giám sát, phản biện xã hội đối với các chủ trương, chương trình, đề án bảo vệ môi trường; tạo điều kiện tốt nhất để nhân dân phát huy quyền làm chủ, tự giác, tích cực thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường;

- Lồng ghép các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch vào các Kế hoạch liên tịch phối hợp hành động bảo vệ môi trường đã ký với các tổ chức tôn giáo, tổ chức thành viên, Sở, ngành.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Bảo vệ môi trường, các chủ trương, chính sách về bảo vệ môi trường. Duy trì và nhân rộng mô hình tổ cộng đồng giám sát các hoạt động xả thải vào môi trường;

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quy hoạch mạng lưới quan trắc môi trường đất, nước, không khí đến năm 2020. Nghiên cứu đề xuất các biện pháp tổng hợp nhằm tăng cường công tác kiểm soát ô nhiễm các cơ sở sản xuất công nghiệp, bảo vệ môi trường nước sông Cái. Hoàn thành Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh đến năm 2020;

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan tiếp tục thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, đề án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành như: Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 28 tháng 9 năm 2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng thực hiện chủ trương xây dựng và phát triển Ninh Thuận xanh - sạch - đẹp giai đoạn 2012 - 2015 và những năm tiếp theo"; Đề án Chung tay xây dựng Ninh Thuận xanh - sạch - đẹp; Chương trình hành động thực hiện Chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường biển đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 13 tháng 8 năm 2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; Kế hoạch số 1931/KH-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2016 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường;

- Lồng ghép các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch vào các Kế hoạch liên tịch phối hợp hành động bảo vệ môi trường đã ký với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Tỉnh Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Công an tỉnh, Sở Công Thương và tổ chức triển khai có hiệu quả các kế hoạch liên tịch này;

- Tổ chức điều tra, đánh giá, phân loại và xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý các nguồn nước thải có lưu lượng từ 200 m³/ngày đêm trở lên và đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguồn nước thải. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường; tăng cường

công tác kiểm tra, xác nhận các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường trước khi dự án đi vào vận hành chính thức.

3. Sở Xây dựng:

- Là cơ quan đầu mối kiểm tra, rà soát các quy hoạch xây dựng mới hoặc điều chỉnh quy hoạch trong đó thể hiện chi tiết về hệ thống tập kết, thu gom, xử lý chất thải và các công trình phụ trợ theo quy định về bảo vệ môi trường; đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường khi cấp phép xây dựng cho các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh;

- Trong quá trình tham mưu, chỉ đạo lập quy hoạch xây dựng, ưu tiên bố trí quỹ đất để xây dựng hạ tầng kỹ thuật về môi trường và trồng cây xanh đảm bảo quy chuẩn về quy hoạch xây dựng ở các khu vực đô thị, khu dân cư nông thôn tập trung;

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025; Kế hoạch hành động phát triển cây xanh đô thị bằng phương thức xã hội hóa năm 2016 và giai đoạn 2016 - 2020;

- Tăng cường công tác quản lý môi trường xây dựng; thanh tra, kiểm tra việc tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường theo quy chuẩn kỹ thuật về xây dựng tại các khu đô thị mới, các công trình công cộng;

- Phối hợp với các ngành, các địa phương có liên quan hướng dẫn việc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng, xây dựng kết cấu hạ tầng cấp nước, thoát nước khu vực đô thị.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Thực hiện các biện pháp khôi phục, bảo vệ và phát triển rừng; chỉ đạo tăng cường biện pháp tuần tra, kiểm soát việc khai thác, chặt phá rừng, săn bắn, buôn bán, vận chuyển, tiêu thụ trái phép các loài động, thực vật nguy cấp, quý hiếm cần được ưu tiên bảo vệ; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm;

- Thực hiện các giải pháp nhằm bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học tại Vườn quốc gia Núi Chúa và Vườn quốc gia Phước Bình;

- Hướng dẫn sử dụng, bảo quản và phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm soát chặt chẽ tình hình sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật đúng quy định;

- Tổ chức thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát an toàn dịch bệnh, vệ sinh môi trường đối với các cơ sở chăn nuôi, kinh doanh, giết mổ gia súc, gia cầm;

- Đẩy mạnh việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn gắn với việc thực hiện Đề án xây dựng nông thôn mới.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Là cơ quan đầu mối thẩm định, trình phê duyệt dự án, quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho các dự án (trừ các dự án đầu tư trong các Khu, Cụm công nghiệp) phải đảm bảo các quy định về bảo vệ môi trường; kiên quyết không trình phê duyệt dự án đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án có công nghệ lạc hậu, có tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính lập kế hoạch về vốn, cân đối, bố trí vốn đầu tư phát triển để thực hiện chương trình, dự án bảo vệ môi trường theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan xây dựng các nội dung kêu gọi các nguồn vốn của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào lĩnh vực bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học;

- Tiếp tục nghiên cứu, lồng ghép các chỉ tiêu về môi trường vào kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội ngắn hạn và trung hạn của tỉnh.

6. Sở Tài chính:

- Tham mưu cân đối, phân bổ ngân sách hằng năm cho công tác bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học đảm bảo không thấp hơn định mức theo hướng dẫn của Bộ Tài chính để các cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn thành nhiệm vụ được giao;

- Hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường cho hoạt động bảo vệ môi trường, theo đúng quy định.

7. Sở Công thương:

- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Đề án phát triển ngành nghề tiểu thủ công nghiệp và làng nghề tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020, trong đó chú trọng việc đầu tư kết cấu hạ tầng, xử lý ô nhiễm môi trường tại các làng nghề và Kế hoạch sản xuất sạch hơn trong công nghiệp tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2016 - 2020;

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tăng cường kiểm tra và xử lý các vi phạm pháp luật về sản xuất, kinh doanh, quản lý, sử dụng và vận chuyển hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp; kiểm soát có hiệu quả các cơ sở sản xuất công nghiệp có sử dụng hóa chất độc hại;

- Xây dựng, triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch ứng phó sự cố hóa chất cấp tỉnh và Kế hoạch ứng phó sự cố cháy nổ kho xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng cấp tỉnh.

8. Sở Nội vụ:

- Chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc kiện toàn cơ cấu tổ chức hệ thống quản lý nhà nước về môi trường từ cấp tỉnh đến cấp xã theo quy định nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường từ cấp tỉnh đến cấp xã;

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua về bảo vệ môi trường; toàn dân chung sức xây dựng Ninh Thuận xanh - sạch - đẹp; đổi mới nếp sống văn hóa, văn minh đô thị,... và công tác khen thưởng đối với công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

9. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Đẩy mạnh việc triển khai Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia đến năm 2020 theo Quyết định số 667/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thúc đẩy nghiên cứu, đổi mới và đưa vào áp dụng các quy trình, công nghệ tiên tiến thân thiện với môi trường;

- Có kế hoạch ưu tiên tổ chức thực hiện các đề tài, dự án phục vụ bảo vệ môi trường và ứng dụng công nghệ xử lý chất thải rắn, lỏng, khí đảm bảo sức khỏe cộng đồng. Thẩm định công nghệ các dự án đầu tư nhằm ngăn ngừa việc đưa các công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường vào đầu tư trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, phổ biến Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp về khoa học và công nghệ giai đoạn 2016 - 2020 đến các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động khoa học và công nghệ;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức rà soát các công nghệ sản xuất, xử lý môi trường lạc hậu của các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh và xây dựng lộ trình thay thế.

10. Sở Y tế:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể xử lý chất thải y tế và Quy hoạch tổng thể hệ thống xử lý chất thải rắn y tế nguy hại đến năm 2025;

- Tổ chức đào tạo, truyền thông, phổ biến pháp luật về quản lý chất thải y tế cho các cơ sở y tế; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra hoạt động quản lý và xử lý chất thải y tế trên địa bàn tỉnh;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại các bệnh viện, cơ sở y tế; chú trọng đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải y tế, lò đốt chất thải rắn đảm bảo xử lý đạt quy chuẩn môi trường trước khi xả thải. Thường xuyên kiểm tra việc thu gom, phân loại, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế đối với các bệnh viện, cơ sở y tế tư nhân và trạm y tế.

11. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Lồng ghép các mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm của Kế hoạch với các nội dung Kế hoạch hành động Năm môi trường du lịch sạch, Kế hoạch hành động đổi mới nếp sống văn hóa, văn minh đô thị;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường du lịch và nếp sống văn hóa.

12. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục các kiến thức về bảo vệ môi trường, về hậu quả của ô nhiễm môi trường tới sức khỏe con người và sự phát triển của toàn xã hội trong trường học;

- Xây dựng và triển khai thực hiện chương trình trồng, chăm sóc, bảo vệ cây xanh, vườn hoa; thu gom rác thải và vệ sinh môi trường trong các trường học trên địa bàn tỉnh;

- Phát động phong trào “Trường học xanh - sạch - đẹp”, lồng ghép với phong trào thi đua “Trường học thân thiện - Học sinh tích cực” và đưa tiêu chí này trở thành chỉ tiêu thi đua toàn ngành.

13. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Căn cứ tình hình thực tế và nội dung Kế hoạch này, chủ động xác định các vấn đề cần ưu tiên cần giải quyết của địa phương và xây dựng kế hoạch thực hiện;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường cho các cơ quan, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư trên địa bàn; vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn hóa, thân thiện với môi trường, tự giác chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo thẩm quyền. Nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường; đẩy mạnh hoạt động kiểm tra sau khi xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường;

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, các cơ quan, tổ chức có liên quan ở địa phương tăng cường công tác bảo vệ môi trường; xây dựng các hương ước, quy ước gắn với bảo vệ môi trường;

- Quản lý, kiểm tra, giám sát đảm bảo thực hiện tốt công tác thu gom, xử lý chất thải trên địa bàn; tập trung phát triển cây xanh và vườn hoa ở các thị trấn, trung tâm huyện lỵ. Thực hiện xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường, khuyến khích phát triển các dịch vụ thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải với sự tham gia của các thành phần kinh tế;

- Tăng cường chỉ đạo thực hiện tiêu chí môi trường trong Chương trình xây dựng nông thôn mới.

14. Ban Quản lý các khu công nghiệp:

- Triển khai quy hoạch phát triển các Khu, Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

- Bố trí bộ phận chuyên trách về bảo vệ môi trường để tổ chức thực hiện công tác bảo vệ môi trường Khu và Cụm công nghiệp theo quy định của pháp luật;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế phối hợp bảo vệ môi trường Khu và Cụm công nghiệp giữa Ban quản lý các Khu công nghiệp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nơi có Khu, Cụm công nghiệp;

- Hướng dẫn, kiểm tra chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong Khu và Cụm công nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện các quy định bảo vệ môi trường; phát hiện và kịp thời báo cáo với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để giải quyết, xử lý

các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; huy động lực lượng ứng phó, khắc phục khi xảy ra sự cố môi trường tại các Khu và Cụm công nghiệp;

- Công khai thông tin về bảo vệ môi trường Khu và Cụm công nghiệp; tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường cho chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp;

- Phối hợp kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường đối với các hoạt động của Chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong Khu và Cụm công nghiệp;

- Đảm bảo các quy định về bảo vệ môi trường trong công tác thẩm định, trình phê duyệt dự án, quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư vào Khu, Cụm công nghiệp; kiên quyết không trình phê duyệt dự án đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án có công nghệ lạc hậu, có tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường cho các Chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu, Cụm công nghiệp và các cơ sở hoạt động trong Khu, Cụm công nghiệp. Kiên quyết không đưa vào hoạt động các Khu, Cụm công nghiệp không đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định;

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc các Chủ đầu tư, các doanh nghiệp thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường đã được thẩm định, phê duyệt; việc xây dựng hạ tầng Khu, Cụm công nghiệp và nhà máy phải đồng bộ với việc xây dựng hệ thống thu gom, xử lý môi trường theo quy định,...

- Chủ trì, tham mưu xây dựng các chương trình, chính sách ưu đãi, ưu tiên thu hút các dự án có công nghệ sản xuất sạch, hiện đại, thân thiện với môi trường.

15. Công an tỉnh:

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan, chính quyền địa phương tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Tổ chức nắm bắt tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường; thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và các vi phạm pháp luật về môi trường;

- Đẩy mạnh các biện pháp nghiệp vụ để kịp thời phát hiện, đấu tranh và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo đúng quy định của pháp luật; trong đó, chú trọng các hành vi mua bán, vận chuyển, xả thải, tái chế sử dụng trái phép các loại chất thải, chất phóng xạ, hóa chất độc hại; buôn bán, nuôi nhốt các loài động vật hoang dã, quý hiếm không đúng quy định; phối hợp với các ngành liên quan điều tra, truy tố các hành vi vi phạm nghiêm trọng pháp luật về bảo vệ môi trường.

16. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Thuận:

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và tầm quan trọng của công tác bảo vệ môi trường; nêu gương, biểu

dương những tổ chức, cá nhân làm tốt công tác bảo vệ môi trường; đồng thời phê phán những hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

17. Các Sở, ban, ngành và các tổ chức đoàn thể khác:

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, xây dựng các chương trình, kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nội dung của Kế hoạch.

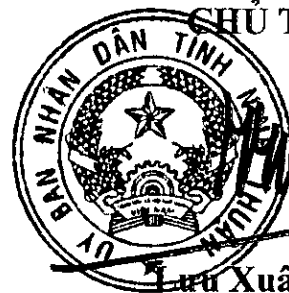
Căn cứ nội dung và nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện kịp thời và có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch. Định kỳ hằng năm (trước ngày 30 tháng 11 hằng năm) báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường làm đầu mối, phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ hằng năm (trước ngày 31 tháng 12 hằng năm) báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan kịp thời báo cáo, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để được xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận: 

- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP (L.T.Dũng), TH;
- Lưu: VT, KT, HT.



CHỦ TỊCH

Lưu Xuân Vĩnh